

Ngày 30/09/2025	8,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.6%	65.6%	43.6%

	Q3/25	
ROE	0.6%	+/- YoY ▼ 1.9%

	Q3/25		
DT thuần	208	QoQ	YoY
		▲ 76.0 ▲ 57.9%	▼ 12.0 ▼ 5.3%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	442	YoY
		▼ 289 ▼ 39.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	8.28	QoQ	YoY
		▲ 7.11 ▲ 608%	▲ 5.72 ▲ 223%
	tỷ VNĐ		

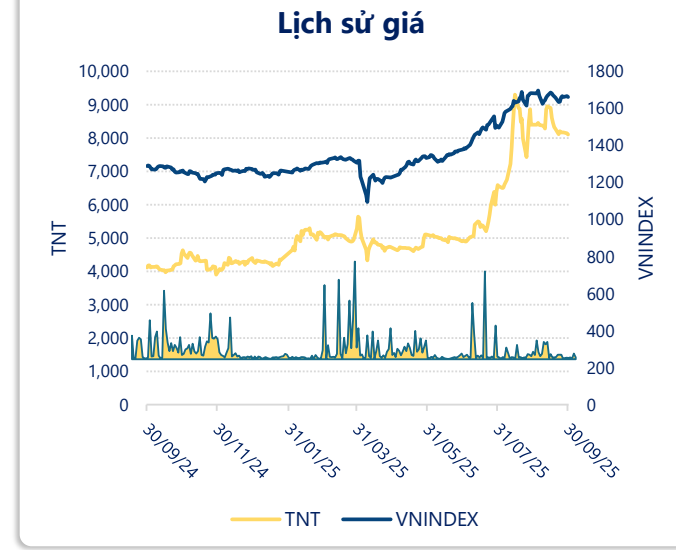
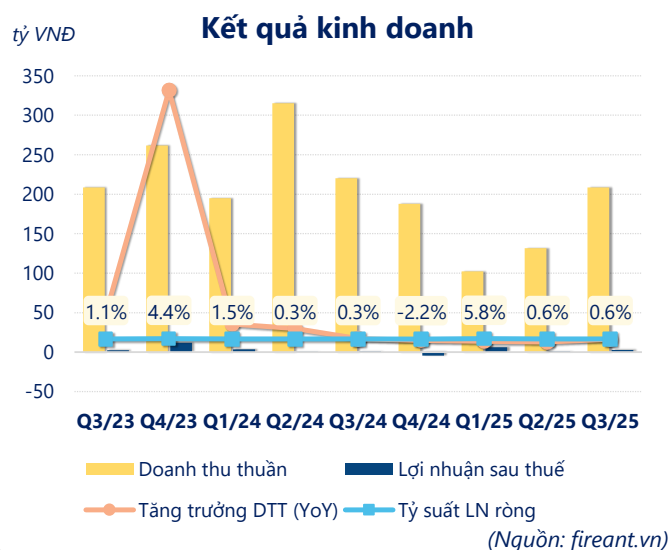
	9T 2025	
LN gộp	10.6	YoY
		▲ 3.10 ▲ 40.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	3.10	QoQ	YoY
		▲ 1.68 ▲ 118%	▲ 2.13 ▲ 219%
	tỷ VNĐ		

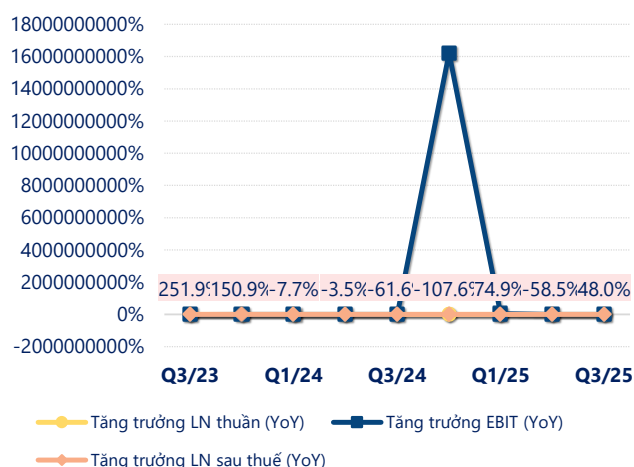
	9T 2025	
LN thuần	12.1	YoY
		▲ 5.30 ▲ 78.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	2.76	QoQ	YoY
		▲ 2.11 ▲ 325%	▲ 2.10 ▲ 319%
	tỷ VNĐ		

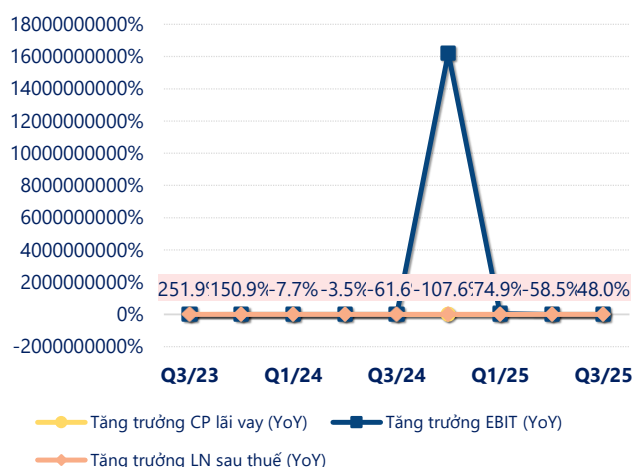
	9T 2025	
LN sau thuế	9.41	YoY
		▲ 4.92 ▲ 110%
	tỷ VNĐ	



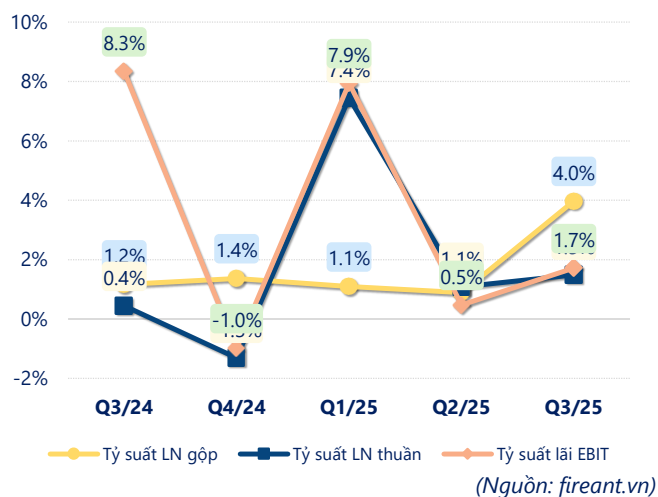
Tăng trưởng lợi nhuận



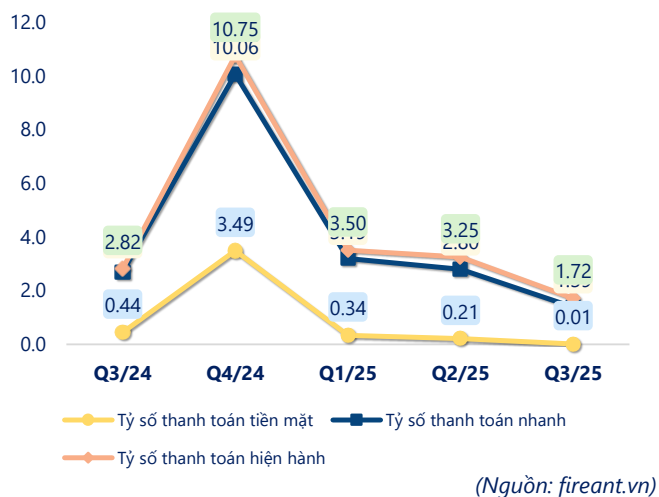
Tăng trưởng chi phí



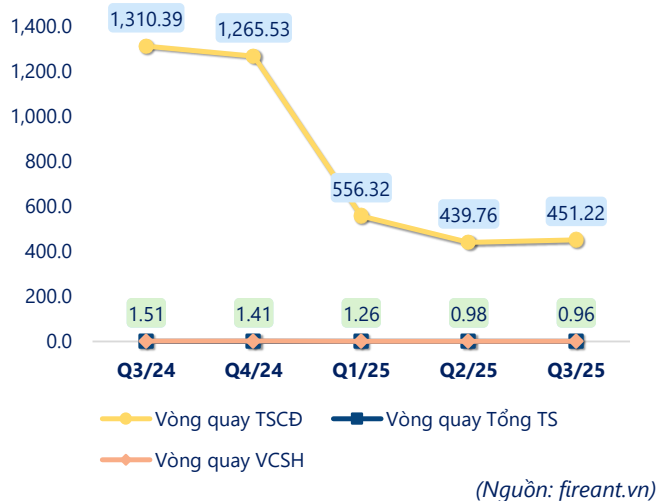
Tỷ suất lợi nhuận



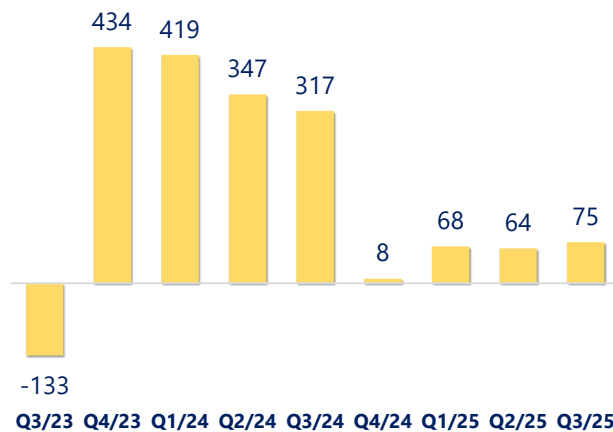
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	208	220	-5.3%	442	731	-39.4%
Giá vốn hàng bán	200	218	-8.2%	432	723	-40.3%
Lợi nhuận gộp	8.28	2.56	223%	10.6	7.50	40.9%
Doanh thu HĐTC	0.82	17.6	-95.3%	13.1	65.7	-80.0%
Chi phí TC	8.41	17.8	-52.8%	12.8	69.1	-81.4%
Chi phí lãi vay	0.47	17.5	-97.3%	0.63	63.3	-99.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.63	0.58	8.0%	1.84	3.15	-41.6%
Chi phí QLDN	-3.03	0.78	-488%	-3.11	-5.89	47.2%
LN thuần từ HĐKD	3.10	0.97	219%	12.1	6.80	78.4%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.08	95.1%	-0.47	-0.12	-281%
LN trước thuế	3.10	0.88	252%	11.7	6.68	74.7%
Lợi nhuận sau thuế	2.76	0.66	319%	9.41	4.49	110%
LNST của CĐ cty mẹ	1.32	0.74	77.7%	7.96	4.56	74.7%

(Nguồn: fireant.vn)

